

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ
Mua vật tư, thiết bị y tế phục vụ hoạt động khám sức khỏe
phát hiện bệnh nghề nghiệp

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội có nhu cầu mua vật tư, thiết bị y tế để phục vụ hoạt động khám sức khỏe phát hiện bệnh nghề nghiệp năm 2025 (chi tiết theo phụ lục I, II đính kèm).

Để có căn cứ xây dựng dự toán và kế hoạch lựa chọn đơn vị cung ứng, Trung tâm kính đề nghị các Quý Công ty/đơn vị có khả năng cung cấp vật tư, thiết bị y tế nêu trên gửi Bảng báo giá với thông số kỹ thuật của hàng hóa tối thiểu như thư mời báo giá, có thể tương đương hoặc cao hơn về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội theo thông tin như sau:

Bản cứng báo giá gửi về: Khoa Dược - Vật tư y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội, số 70 Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng, thành phố Hà Nội, SĐT: 0243.734.9816

- Bản mềm báo giá xin gửi về địa chỉ email: baogia.dvtyt.cdc@gmail.com
- Thời gian nhận báo giá trước 17h00 ngày 15/10/2025

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý Công ty/ Đơn vị

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Khoa TTGDSK (để đăng tải);
- Lưu: DVTYT.



GIÁM ĐỐC

Bùi Văn Hào

(Kèm theo Thư mời báo giá ngày 30/09/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội)

(Kèm theo Thư mời báo giá ngày 30/09/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội)

STT	Tên danh mục	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Quy cách	Khu vực xuất xứ
1	Ống giấy đo chức năng hô hấp	- Chất liệu: Giấy, đảm bảo vệ sinh và an toàn khi sử dụng một lần. - Màu giấy: Màu trắng. - Kích thước: + Chiều dài: từ 55mm đến 100mm. + Đường kính: từ 24mm đến dưới 29mm. - Độ dày giấy: từ 0,8 đến 1,2mm. - Mô tả: Hình trụ 2 đầu tròn, bề mặt nhẵn, không gò ghề, xì xì, bong tróc... - Tương thích: Dùng với nhiều loại máy đo chức năng hô hấp: Spirolab, Cosmed, MIR...	Ống	7500	500-100 ống/ hộp	Châu Á
2	Giấy in nhiệt dùng cho máy đo chức năng hô hấp	- Chất liệu giấy in nhiệt 1 lớp, phủ hóa chất cảm nhiệt. - Màu giấy: Trắng hoặc hơi ngà, mặt in láng. - Chiều rộng khổ giấy: từ 55mm đến 115mm. - Đường kính cuộn: từ 30mm đến 50mm. - Lõi trong: từ 12mm đến 18mm. - Độ dài cuộn giấy: từ 10m đến 30m. - Độ dày giấy khoảng từ 60gsm đến 65gsm (gram/m²). - Tương thích dùng được với các máy in nhiệt tích hợp trong máy đo hô hấp (Vitalograph, MIR, Cosmed, ...).	Cuộn	150	Từ 10 đến 100 cuộn/ hộp	Châu Á
3	Đầu lọc (dùng cho máy đo chức năng hô hấp)	- Kích thước: + Đầu cắm vào máy: từ 26mm đến 30mm. + Đầu cắm ngoài: từ 29mm đến 30mm. - Độ cản trở luồng khí <0.5 cmH₂O/L/s ở lưu lượng 14L/s. - Dung tích chết (Dead Space) < 60mL. - Chất liệu vỏ: Nhựa y tế không độc hại (PP-Polypropylene). - Chất liệu lọc: Giấy lọc sợi tĩnh điện chuyên dụng (Electrostatic Filter Media).	Cái	150	1 cái/ 1 gói	Châu Á

STT	Tên danh mục	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Quy cách	Khu vực xuất xứ
		- Mỗi đầu lọc được thiết kế đóng gói riêng, đảm bảo an toàn sạch khuẩn theo tiêu chuẩn y tế. - Tương thích dùng với hầu hết các máy đo: MIR, Cosmed, Vitalograph, NDD, CareFusion, Schiller....				
4	Túi bóng vàng	- Chất liệu nhựa PE (Polyethylene) hoặc hỗn hợp PE + HDPE. - Màu sắc màu vàng (vàng chanh, vàng cam hoặc vàng đậm). - Kích thước: 50cm x 70cm hoặc 55 x 75 cm hoặc 60 x 80 cm. - Độ dày (micron) 40- 60 micron (tương đương 0.04 – 0.06 mm). - Loại túi: Dạng túi xếp có quai. - Tính năng: Dai, khó rách, không thấm nước, dễ in ấn logo/ thông tin sản phẩm.	Tập	7	1kg/ tập	Châu Á

Phụ lục II

DANH MỤC THIẾT BỊ Y TẾ

(Kèm theo Thư mời báo giá ngày 10.../.../2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội)

TT	Tên danh mục	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật	Số lượng
1	Máy đo chức năng hô hấp	Chiếc	I. Xuất xứ máy chính: Các nước Châu Âu/ Châu Á II. Yêu cầu chung: - Máy mới 100% - Nguồn điện: 220V, 50/60Hz hoặc pin - Điều kiện môi trường: Phù hợp với môi trường và địa lý Việt Nam. III. Yêu cầu máy chính: - Máy chính: 01 chiếc - Phụ kiện đi kèm: không có IV. Chỉ tiêu kỹ thuật: - Chức năng chính: Đo các chỉ số hô hấp FVC, MVV, SVC, ... - Phương pháp đo: Siêu âm (ultrasound) hoặc Cảm biến turbine (turbine sensor) hoặc cảm biến lưu lượng kiểu Pneumotachog (cảm biến áp suất) - Hiện thị các thông số: FVC, FEV1, FEV1/FVC, FEF25-75%, MVV, VC, SVC, IVC, IC, TV, ERV, ... - Độ chính xác đo thể tích: $\pm 3\%$ hoặc ± 50 mL - Độ chính xác đo lưu lượng: $\pm 5\%$ hoặc ± 200 mL/s - Lưu lượng tối đa: từ 14 L/s trở lên. - Dung tích phổi đo được: Tối thiểu từ 0.5 L đến 10 L - Giao diện: Màn hình LCD hoặc màn hình cảm ứng - In kết quả: In trực tiếp bằng máy in nhiệt - Bộ nhớ lưu trữ: Từ 500 đến 10.000 kết quả - Kết nối: USB, Bluetooth I. Xuất xứ máy chính: Các nước Châu Âu/ Châu Á II. Yêu cầu chung: - Thiết bị mới 100% - Nguồn điện: 220V, 50/60Hz hoặc pin - Điều kiện môi trường: Phù hợp với môi trường và địa lý Việt Nam III. Yêu cầu cấu hình: - Máy chính: 01 chiếc	01
2	Máy đo thính lực đơn âm	Chiếc	I. Xuất xứ máy chính: Các nước Châu Âu/ Châu Á II. Yêu cầu chung: - Thiết bị mới 100% - Nguồn điện: 220V, 50/60Hz hoặc pin - Điều kiện môi trường: Phù hợp với môi trường và địa lý Việt Nam III. Yêu cầu cấu hình: - Máy chính: 01 chiếc	01

10.01.2025

TT	Tên danh mục	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật	Số lượng
			- Phụ kiện đi kèm: 01 bộ IV. Chỉ tiêu kỹ thuật: 1. Máy chính - Kiểu đo: Đo thính lực đường khí (AC) - Tần số kiểm tra: Từ 250 Hz đến 8000 Hz - Cường độ âm thanh: Từ -10 dB đến 100 dB - Độ phân giải cường độ: 5 dB mỗi bước tăng/giảm - Loại tai nghe: Tai nghe tiêu chuẩn TDH-39 - Chế độ kiểm tra: Manual (thủ công) hoặc Auto (tự động) - Kiểu phát tín hiệu: Âm liên tục, ngắt quãng hoặc xung (tone, pulse) - Hiện thị kết quả: Trên màn hình LCD hoặc bảng điều khiển đơn giản - Cổng kết nối: USB 2. Phụ kiện kèm theo 2.1. Tai nghe đường khí - Chất liệu: Nhựa+ Kim loại - Chân loại phích cắm: Loại thẳng - Trở kháng (DC): 10 Ohm $\pm$ 1.0 Ohm - Công suất định mức liên tục: 1000m W (milliwatt) ở bất kỳ tần số nào từ 100 đến 8000Hz - Độ tuyến tính đầu vào/đầu ra: 1000 mW(milliwatt) $\pm$ 1 dB ở đầu vào - Đường kính phích cắm: Xấp xỉ. 6,5 mm / 0,3 inch - Độ nhạy: 3dB - Tỷ lệ biến dạng: 3% - Tần số đo thính lực: 250-8000Hz - Cấu hình cung cấp: 02 cái driver phát âm thanh (trái/phải); 02 đệm lót (Ear pads); 01 Headband vòng đội đầu; 01 bộ cáp nối với máy đo thính lực, đầu cắm chuẩn 6.3mm 2.2. Nút bấm phản hồi cho bệnh nhân - Chiều dài dây: từ 2m đến 3m - Chất liệu dây: Silicone - Đầu kết nối: Jack 6.0mm tiêu chuẩn - Tương thích: Universal – dùng cho nhiều loại máy đo thính lực khác nhau	